

**Trường Đại Học Ngoại Thương  
Cơ Sở II TP. Hồ Chí Minh**

**Chương trình môn học: KINH TẾ HỌC VĨ MÔ I  
Tháng 5 năm 2007, Lớp: 45 A, B**

---

**Giảng viên:** Phạm Văn Quỳnh  
Email: pquynhf@gmail.com

**Mục tiêu của môn học**

Mục tiêu của môn học này là nhằm giới thiệu các nguyên lý kinh tế học vĩ mô cơ bản, trang bị cho người học những hiểu biết cơ sở về kinh tế vĩ mô, và phương pháp tiếp cận vấn đề của môn học. Môn học này tạo nền tảng kiến thức vững chắc cho việc phân tích sâu hơn các vấn đề kinh tế vĩ mô trong các học phần tiếp theo.

Sau khi học xong môn học này sinh viên sẽ có thể:

- Có hiểu biết nhất định về các vấn đề kinh tế vĩ mô cơ bản như tăng trưởng kinh tế, thất nghiệp, và lạm phát.
- Hiểu căn bản về sự vận hành của tổng thể nền kinh tế, về các thị trường chủ yếu của kinh tế học vĩ mô, biết ý nghĩa của các chỉ tiêu đo lường hoạt động của nền kinh tế. Sinh viên có thể hiểu căn bản các vấn đề kinh tế vĩ mô trên các phương tiện thông tin đại chúng.
- Hiểu và dùng đúng các thuật ngữ chuyên môn, thảo luận về sự tác động của các chính sách can thiệp kinh tế vĩ mô của chính phủ tới nền kinh tế thị trường.

**Mô tả môn học**

Kinh tế học vĩ mô (KTHVM) là môn học nghiên cứu tổng thể nền kinh tế, những hành vi và quyết định chung của nền kinh tế. KTHVM làm việc các khái niệm “tổng”: tổng chi tiêu của chính phủ, tổng tiêu dùng trong nền kinh tế,... thay vì tiêu dùng của một cá nhân (như trong kinh tế học vi mô). KTHVM nghiên cứu nhiều chủ đề: tiền tệ và ngân hàng, trái phiếu, tài chính quốc tế, tăng trưởng kinh tế, tiền lương, mức giá chung,... Tất cả các vấn đề này xoay quanh trọng tâm của kinh tế học vĩ mô: *tăng trưởng kinh tế, thất nghiệp, và lạm phát*. KTHVM 1 tập trung vào các các vấn đề cơ bản của thị trường hàng hóa, thị trường tiền tệ, thị trường lao động, thị trường ngoại hối.

Không chỉ thú vị, KTHVM là môn học quan trọng: nó giúp chúng ta có cách nhìn tốt hơn, hệ thống hơn đối với sự vận hành nói chung của nền kinh tế. KTHVM giúp chính phủ quản lý tốt hơn nền kinh tế và hiệu quả hơn trong việc sử dụng các chính sách can thiệp kinh tế vĩ mô, giúp các doanh nghiệp có thể định hướng chiến lược kinh doanh thông qua dự báo kinh tế vĩ mô, cũng như giúp các cá nhân hoạch định được các hoạt động chi tiêu, tiết kiệm, đầu tư của chính mình.

Kinh tế học vĩ mô là môn khoa học “*on the run*”, điều này xảy ra vì các lý thuyết và kiểm chứng kinh tế vĩ mô được đồng đạo các nhà nghiên cứu, các nhà giáo dục, ... cập nhật, thay đổi hàng ngày.

**Thời lượng: 60 tiết (4 đơn vị học trình)**

### **Điều kiện tiên quyết**

Kinh tế vi mô 1, Toán căn bản: hình học căn bản, nhận dạng hàm số, vẽ đồ thị, giải phương trình, tính đạo hàm, vi phân, và logarithm.

### **Đánh giá**

- Thang điểm: 10
- Các bài kiểm tra giữa kỳ (2 bài): 30%
- Thi hết môn (trắc nghiệm, không sử dụng tài liệu): 70%

### **Tài liệu**

**Giáo trình:** Blanchard O. (2000) *Macroeconomics*, 2<sup>nd</sup> edn, New York: Prentice Hall (**OB**), hay bản dịch quyền sách này của *Chương trình giảng dạy kinh tế học Fulbright* ®.

### **Tham khảo:**

- Mankiw G. (1992) *Kinh Tế Học Vĩ Mô*, Hà Nội: Nhà xuất bản thống kê (bản dịch 2003).
- Nguyễn Thị Như Ý và các tác giả (2003) *Kinh Tế Vĩ Mô*, Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh, Nhà xuất bản thống kê.
- Đại Học Kinh Tế Quốc Dân Hà Nội (2004) *Hướng Dẫn Thực Hành Kinh Tế Vĩ Mô*, NXB Lao Động, Hà Nội 2004.
- PVQ (2007) *Câu hỏi và bài tập kinh tế vĩ mô I*, HCMC: 2007.
- Sinh viên được khuyến khích tham khảo rộng rãi các tài liệu học tập khác từ thư viện, hiệu sách, internet,...

### **Kết cấu môn học**

Môn học được thiết kế thành 7 chương, theo trình tự như sau:

**Chương 1:** *Nhập môn kinh tế học vĩ mô.* Chương 1 giới thiệu chung kinh tế học vĩ mô trong môn kinh tế học và đề cập một số vấn đề cơ bản của kinh tế học vĩ mô.

**Chương 2:** *Đo lường sản lượng quốc gia.* Chương 2 giới thiệu việc đo lường sản lượng quốc gia, tính GDP theo ba phương pháp, và mối quan hệ giữa GDP và một số các tài khoản quốc gia khác.

**Chương 3: Tổng cầu và chính sách tài khóa.** Chương này thiết lập mô hình xác định mức sản lượng (thu nhập) cân bằng trên thị trường hàng hóa (*the goods market*), và các nhân tố ảnh hưởng tới thu nhập cân bằng. Sau đó, chương 3 giới thiệu chính sách tài khóa (chi tiêu của chính phủ và thuế) và tác động của nó tới nền kinh tế.

**Chương 4: Cung - Cầu tiền tệ và cân bằng trên thị trường tiền tệ.** Chương 4 nói về Cung và Cầu tiền tệ, và sự hình thành lãi suất cân bằng trong thị trường tiền tệ (*the money market*). Mối quan hệ giữa thị trường tiền tệ và thị trường tài chính cũng là một nội dung của chương này.

**Chương 5: Mô hình IS-LM và tác động của chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ.** Chương 5 nói về cân bằng trong thị trường hàng hóa (*the goods market*) và đường IS. Sau đó, đường LM được xây dựng nhằm thể hiện mối quan hệ giữa thu nhập và lãi suất sao cho thị trường tiền tệ (*the money market*) cân bằng. Mô hình IS-LM nói về cân bằng của nền kinh tế khi cả hai thị trường trên đều đạt cân bằng. Sau đó, chương 4 phân tích các tác động của chính sách tài khóa, tiền tệ tới nền kinh tế.

**Chương 6: Mô hình Tổng Cung – Tổng Cầu (AS – AD).** Chương 6 giới thiệu thị trường lao động (*the labor market*) và sau đó đề cập tới Tổng Cung và tổng Cầu. Cân bằng AS –AD đạt được khi cả ba thị trường: hàng hóa, tiền tệ, và lao động đều đạt cân bằng. Phân tích cân bằng AS-AD giúp giải thích nguồn gốc của lạm phát và mối quan hệ giữa lạm phát và thất nghiệp (đường cong Phillips).

**Chương 7: Mô hình Mundell-Flemming.** Chương 7 đề cập tới thị trường ngoại hối (*the foreign exchange market* – Forex) và tác động của nó tới nền kinh tế trong nước qua hai kênh: xuất nhập khẩu và sự luân chuyển vốn giữa các quốc gia. Sự cân bằng của các thị trường hàng hóa, tiền tệ, ngoại hối và các tác động của chính sách trong trường hợp luân chuyển vốn hoàn hảo là nội dung chính của chương 7.

**Lưu ý:** nội dung giảng dạy không nhất thiết phải tuân theo giáo trình OB.